TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 98/2019/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 30 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/8/2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1994.

Trú quán: Thôn L, xã V1, huyện V, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn L, xã V1, huyện V, tỉnh T.

Trú quán: Thôn Đ1, xã Đ, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức C và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức C và chị Nguyễn Thị H thống nhất có 01con chung là Nguyễn Anh Q, sinh ngày 06/7/2016, ly hôn anh C trực tiếp nuôi con Nguyễn Anh Q, sinh ngày 06/7/2016, và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị H có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Đức C và chị Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu thay đổi người

trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Đức C và chị Nguyễn Thị H thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đức C tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (anh C đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0003513 ngày 06/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Sau khi đối trừ 150.000 đồng án phí, anh C được trả lại 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã V1, huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hà Toàn Thắng